TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 177/2017/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 26 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 186/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 giữa:

Chị Phạm Minh L; địa chỉ: Số 62, đường T, khu C, phường T, quận Hải An,thành phố Hải Phòng.

Anh Nguyễn Đình N; địa chỉ: Số 7, ngõ 15 N, phường N, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Minh L và anh Nguyễn Đình N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Phạm Minh L và anh Nguyễn Đình N thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Đình H, sinh ngày 03 tháng 4 năm 2014 cho chị Phạm Minh L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đình N có trách nhiệm đóng góp nuôi con với chị Phạm Minh L số tiền là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng một tháng), kể từ tháng 11 năm 2017 cho đến khi cháu Nguyễn Đình H thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Phạm Minh L và anh Nguyễn Đình N không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí sơ thẩm: Chị Phạm Minh L phải nộp 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm. Chị Phạm Minh L đã nộp 150.000 đồng - tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo biên lai số 0006595 ngày 03 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Minh L đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Anh Nguyễn Đình N phải nộp 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm. Anh Nguyễn Đình N đã nộp 150.000 đồng - tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo biên lai số 0006600 ngày 03 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Đình N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Nam Hải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Bích Diệp